

Số: 208/2020/QĐST-HNGĐ

TP Thái Bình, ngày 09 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình về thay đổi người nuôi con thụ lý số: 166/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Quách Văn R, sinh năm 1975

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Nghĩa Phương, xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1978

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Nghĩa Phương, xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con: Thay đổi người trực tiếp nuôi các con Quách Đình K, sinh ngày 28/01/2012; con Quách Hải Đ, sinh ngày 23/11/2014; con Quách Thị Thanh T, sinh ngày 30/10/2014 từ chị Phạm Thị N

sang anh Quách Văn R. Anh Quách Văn R là người trực tiếp nuôi dạy con chung Quách Đình K, con Quách Hải Đ, con Quách Thị Thanh T, chị N không phải cấp dưỡng cho các con.

Chị Phạm Thị N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị N, Anh R có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.2. Về án phí: Anh Quách Văn R tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh R đã nộp tại Chi cục thi hành án thành phố Thái Bình ngày 01/10/2020 biên lai thu số 0004910, trả lại anh R 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền